

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

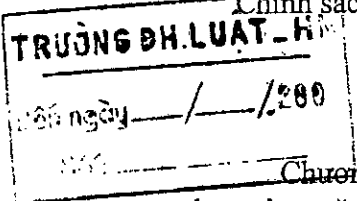
Số: 774 /ĐHKT-VSDH

V/v tuyển sinh Chương trình Thạc sĩ
Chính sách Công, năm học 2015– 2017

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2015

Phạm YCB *Phạm Văn Khải*

22/4



Kính gửi: Quý cơ quan

Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright (FETP) được Chính phủ cho phép thành lập theo công văn số 5597/HTQT do Phó Thủ tướng Phan Văn Khải ký ngày 08/10/1994 và hiện nay đang hoạt động trong giai đoạn III theo thỏa thuận ký kết giữa Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Quản lý Nhà nước Harvard Kennedy, Đại học Harvard, Hoa Kỳ vào tháng 12 năm 2010 cho giai đoạn 2010 – 2015. Đây là **chương trình học bổng** đào tạo sau đại học.

Ngày 31/3/2008, theo quyết định số 1468/QĐ-BGDĐT, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh thành lập chuyên ngành đào tạo **Thạc sĩ Chính sách Công**. Đây là ngành học lần đầu tiên được giới thiệu tại Việt Nam với chương trình đào tạo được thiết kế dựa trên nền tảng kiến thức của Trường Harvard Kennedy và Chương trình Kinh tế học Ứng dụng và Chính sách Công của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright.

Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright bắt đầu tiến hành **tuyển sinh Khóa 8, Chương trình Thạc sĩ Chính sách Công**. Chương trình sẽ **nhận hồ sơ tuyển sinh Khóa 8 đến hết ngày 03/7/2015 và tổ chức thi tuyển vào ngày 26/7/2015**. Khóa học sẽ bắt đầu vào ngày 5/10/2015.

Ứng viên trúng tuyển sẽ tham gia học tập trung toàn thời gian trong năm thứ nhất tại trụ sở của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright (232/6 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM), năm thứ hai làm nghiên cứu và thực hiện luận văn tốt nghiệp. Chương trình đào tạo này dành cho những người có quyết tâm phấn đấu cao, có kinh nghiệm làm việc thực tế và đang tích cực tìm kiếm một cơ hội được đào tạo chính quy về chính sách công để phát triển năng lực chuyên môn của mình. Chương trình nhắm tới các nhà quản lý và chuyên môn, giảng viên các trường đại học và chuyên gia nghiên cứu.

Chúng tôi gửi kèm theo đây *thông báo tuyển sinh, mẫu câu hỏi thi tuyển sinh và cẩm nang giới thiệu thông tin về các chương trình và khóa học của FETP*. Các thông tin có liên quan có thể tìm thấy trên trang web của Chương trình theo địa chỉ <http://www.fetp.edu.vn/apply>. Quý cơ quan có thể sao chụp các tài liệu này và gửi cho các cán bộ có nguyện vọng dự tuyển.

Rất mong quý cơ quan nghiên cứu, xem xét và đề cử cán bộ tham gia.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VSDH.

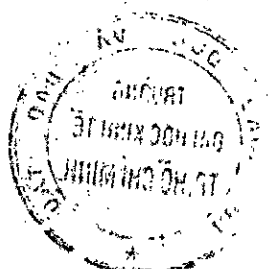


Phạm Văn Khải
GS.TS. Nguyễn Đông Phong

Handwritten notes:
Số 1000
Số 1000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC	
Số 1000	Số 1000

Small handwritten text:
Số 1000



THÔNG BÁO

V/v tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành Chính sách Công Chương trình học bổng

Trong khuôn khổ hợp tác giữa Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và Trường Quản lý Nhà nước John F. Kennedy thuộc Đại học Harvard, Hoa Kỳ, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành Chính sách Công (MPP) Khóa 8, năm 2015. Chương trình đào tạo được thiết kế dựa trên nền tảng kiến thức của Trường Harvard Kennedy và Chương trình Kinh tế học Ứng dụng và Chính sách Công của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright. Chương trình đào tạo này dành cho những người có quyết tâm phấn đấu cao, có kinh nghiệm làm việc thực tế và đang tích cực tìm kiếm một cơ hội được đào tạo chính quy về chính sách công để phát triển năng lực chuyên môn của mình. Dưới đây là các yêu cầu dự tuyển:

1. Đối tượng tuyển sinh

Chương trình Thạc sĩ Chính sách Công nhắm tới các nhà quản lý và chuyên môn, giảng viên các trường đại học và chuyên gia nghiên cứu.

Cụ thể, đối tượng tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học và có ít nhất 3 năm kinh nghiệm công tác (toàn thời gian).

Những ứng viên đã tốt nghiệp đại học, nhưng không thuộc các ngành kinh tế và chưa học xong chương trình chuyển đổi kinh tế, nếu trúng tuyển, sẽ phải tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức kinh tế căn bản của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright và tham dự kỳ thi chuyển đổi.

Các cựu học viên đã có Chứng chỉ Sau Đại học Chương trình một năm do Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright cấp sẽ tham dự tuyển sinh để học một số môn bổ sung và làm luận văn thạc sĩ cùng với Khóa 7 từ tháng 10 năm 2015 (xem Chính sách tuyển sinh dành cho cựu học viên tại Mục 10 của Thông báo này).

2. Chuyên ngành đào tạo: Chính sách Công

3. Chỉ tiêu tuyển sinh: 60 người

4. Hình thức đào tạo

- Hai (02) năm, trong đó năm thứ nhất học tập trung toàn thời gian, năm thứ hai làm nghiên cứu và thực hiện luận văn tốt nghiệp.
- Ngôn ngữ giảng dạy và học tập: tiếng Việt.

5. Các môn thi tuyển: bao gồm ba (03) môn thi trắc nghiệm sau:

- | | |
|---------------------------------------|------------------------------|
| - Toán (kiến thức căn bản): | - Thời gian làm bài: 90 phút |
| - Kỹ năng phân tích (tư duy lô-gíc): | - Thời gian làm bài: 90 phút |
| - Tiếng Anh (tương đương trình độ B): | - Thời gian làm bài: 90 phút |

6. Yêu cầu về trình độ tiếng Anh

Chương trình sẽ được giảng dạy bằng tiếng Việt. Các bài giảng của giáo viên quốc tế bằng tiếng Anh sẽ được dịch trực tiếp trên lớp ra tiếng Việt.

Tuy nhiên, Chương trình MPP đòi hỏi học viên phải có trình độ tiếng Anh căn bản để có thể đọc tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh và trao đổi với giảng viên quốc tế bằng tiếng Anh. Vì vậy, tất cả các ứng viên vào Chương trình sẽ được yêu cầu làm bài thi tiếng Anh và không có trường hợp được miễn thi.

7. Điều kiện xét tuyển

Vòng sơ tuyển: Chỉ những ứng viên có hồ sơ đăng ký hoàn chỉnh theo quy định tại Mục 8 và nộp trong thời hạn nộp hồ sơ tại Mục 12 của Thông báo này, đã tốt nghiệp đại học và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác mới được mời tham dự thi tuyển sinh.

Thi tuyển sinh: Chỉ những ứng viên đạt từ 5/10 điểm trở lên đối với mỗi môn thi mới được đưa vào danh sách xét trúng tuyển.

Xét trúng tuyển: Các ứng viên sẽ được xét trúng tuyển căn cứ vào điểm thi tuyển sinh, lĩnh vực, địa điểm, kinh nghiệm và thành tích công tác, chất lượng bài tiểu luận và kết quả học tập ở bậc đại học.

8. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Mỗi ứng viên đều phải thực hiện **đăng ký dự tuyển trực tuyến** tại địa chỉ trang web www.fetp.edu.vn/apply.

Khi thực hiện đăng ký dự tuyển trực tuyến, ứng viên sẽ được yêu cầu điền thông tin cá nhân, quá trình đào tạo và kinh nghiệm công tác. Ngoài ra, ứng viên cũng sẽ phải đính kèm trong đơn dự tuyển trực tuyến các tài liệu sau:

- Bài tiểu luận (không quá 1000 từ) trình bày lý do lựa chọn tham gia học chuyên ngành này.
- Ảnh cá nhân (hình thẻ).
- Bản quét (scan) tất cả bằng cấp và bảng điểm các chương trình đào tạo bậc đại học (và sau đại học, nếu có) đã tham gia.

Chương trình không xem xét hồ sơ đăng ký sau ngày hết hạn ghi tại Mục 12.

Thông tin tuyển sinh, hướng dẫn đăng ký dự tuyển, mẫu câu hỏi thi tuyển và giới thiệu chương trình đào tạo có thể tìm thấy tại địa chỉ trang web <http://www.fetp.edu.vn/apply>.

9. Hồ sơ trúng tuyển:

Những ứng viên trúng tuyển sẽ được yêu cầu nộp hồ sơ bổ sung như sau:

- Sơ yếu lý lịch dán ảnh cá nhân 4x6 có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú.
- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe.
- Bản sao có công chứng hoặc nơi cấp sao y các tài liệu sau:
 - Bảng tốt nghiệp đại học (và sau đại học, nếu có) (mỗi trường 02 bản sao)
 - Bảng điểm đại học (và sau đại học, nếu có) (mỗi trường 02 bản sao)

Hồ sơ bổ sung của các ứng viên trúng tuyển nộp về địa chỉ:
Tuyển sinh đào tạo Thạc sĩ Chuyên ngành Chính sách Công, khoá 8 – 2015

Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright
232/6 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (08) 3932 5103 Fax: (08) 3932 5104

Email: admissions@fetp.edu.vn

Những ứng viên trúng tuyển nếu không đáp ứng được các yêu cầu về hồ sơ bổ sung sẽ bị loại khỏi danh sách trúng tuyển.

10. Chính sách tuyển sinh dành cho cựu học viên

Cựu học viên đã có Chứng chỉ Sau Đại học Chương trình một năm về Kinh tế học ứng dụng dành cho Chính sách Công do Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright cấp:

- Thực hiện đăng ký dự tuyển theo đúng quy định tại Mục 8 của Thông báo này.
- Tham dự kỳ thi tuyển sinh bao gồm ba bài thi: Kinh tế học ứng dụng I, Kinh tế học ứng dụng II và tiếng Anh (tương đương trình độ B).
- Bài thi Kinh tế học ứng dụng I bao gồm 02 phần:
 - Kinh tế học vi mô
 - Kinh tế học vĩ mô
- Bài thi Kinh tế học ứng dụng II bao gồm 02 phần:
 - Kinh tế phát triển
 - Các phương pháp định lượng
- Bài thi Kinh tế học ứng dụng I và II bao gồm các nội dung kiến thức mà cựu học viên đã học trong Chương trình một năm.
- Các cựu học viên được tuyển chọn dựa vào kết quả bài thi Kinh tế học ứng dụng I, Kinh tế học ứng dụng II và bài thi tiếng Anh.
- Các cựu học viên chưa có bằng đại học thuộc các ngành kinh tế và chưa học xong chương trình chuyển đổi kinh tế, thì sau khi trúng tuyển phải tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức kinh tế căn bản của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright và tham dự kỳ thi chuyển đổi.

11. Học bổng

Học viên trúng tuyển được nhận học bổng trong hai năm học như sau:

- Trong năm thứ nhất, học viên không phải đóng học phí và được trợ cấp chi phí sinh hoạt cho những tháng học tập trung.
- Trong năm thứ hai, học viên không phải đóng học phí, nhưng phải tự lo chi phí sinh hoạt.

12. Lịch tuyển sinh

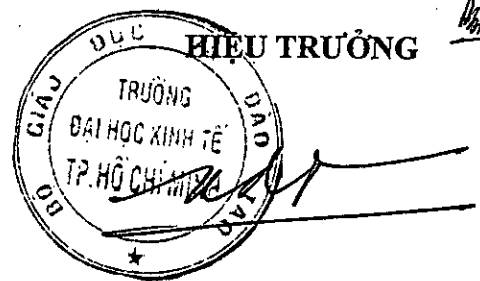
17 giờ 30, ngày 3 tháng 7 năm 2015:	Hạn cuối đăng ký dự tuyển trực tuyến
Ngày 09-10 tháng 7 năm 2015:	Thông báo kết quả sơ tuyển
Ngày 26 tháng 7 năm 2015:	Thi tuyển sinh
Địa điểm thi:	Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh
Ngày 12-14 tháng 8 năm 2015:	Thông báo kết quả tuyển sinh
Ngày 05 tháng 10 năm 2015:	Khoá học bắt đầu

Chương trình không tổ chức ôn thi tuyển sinh.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Các đơn vị, cá nhân liên quan;
- Portal UEH;
- Lưu: VT, VSDH.



GS.TS. Nguyễn Đông Phong





Trường Đại học Kinh tế TP. HCM
CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY KINH TẾ FULBRIGHT

PHU LUC

MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU TRONG ĐỀ THI TUYỂN SINH

Hình thức thi TRẮC NGHIỆM với đề thi gồm ba phần TOÁN, PHÂN TÍCH, và TIẾNG ANH.
Mỗi phần thi kéo dài trong 90 phút.

- Đề thi TOÁN có 75 câu hỏi với tổng thời gian 90 phút.
- Đề thi PHÂN TÍCH có 50 câu hỏi với tổng thời gian 90 phút.
- Đề thi tiếng Anh yêu cầu tương đương trình độ B.

Các ứng viên có thể tham khảo đề thi tuyển sinh Khóa 1 và 2 tại địa chỉ: www.fetp.edu.vn/apply

Sau đây là mẫu một số câu hỏi thi:

I. TOÁN

Anh chị hãy chọn và khoanh tròn vào A, B, C, D hoặc E cho phần trả lời đúng nhất của các câu sau:

- 1) Nếu $5y - 3x = 7$ và $6y + 6x = 2$ thì giá trị của y là:
(A) 1
(B) 2
(C) 3
(D) 4
(E) 5
- 2) Thúy ra khỏi nhà với 60.000 đồng trong túi. Cô chi tiêu hết $\frac{1}{3}$ số tiền này ở siêu thị, và tiếp tục chi $\frac{1}{2}$ số tiền còn lại ở nhà thuốc. Nếu Thúy không chi thêm khoản nào khác thì lúc trở về nhà trong túi cô còn bao nhiêu tiền?
(A) 10.000 đồng
(B) 15.000 đồng
(C) 20.000 đồng
(D) 40.000 đồng
(E) 50.000 đồng

Hướng dẫn: Câu hỏi sau đây có hai đại lượng, một đại lượng ở cột A và một ở cột B. Bạn phải so sánh hai đại lượng và chọn:

- A nếu đại lượng ở cột A lớn hơn
- B nếu đại lượng ở cột B lớn hơn
- C nếu hai đại lượng bằng nhau
- D nếu mối quan hệ không thể được xác định từ những thông tin đã cho

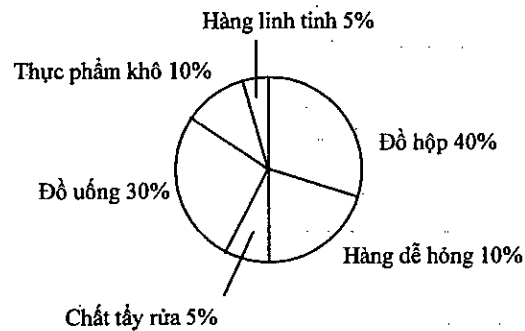
Cột A

Cột B

- | | | |
|----|---|---|
| 3) | Giá của một chiếc áo len
được giảm 25% | Giá của một chiếc áo khoác
được giảm 20% |
| 4) | Số nhỏ nhất lớn hơn 12, có thể
chia hết cho 12 nhưng không chia
hết cho 8 | 48 |

THÔNG TIN DƯỚI ĐÂY DÙNG CHO CÂU 5 & 6

Tồn kho của hàng
(Tổng = 1.000.000 đồng)



- 5) Giá trị bằng tiền của số hàng hóa tồn kho gồm đồ hộp và hàng dễ hỏng cộng lại là:
- (A) 100 ngàn đồng
 - (B) 150 ngàn đồng
 - (C) 250 ngàn đồng
 - (D) 500 ngàn đồng
 - (E) 600 ngàn đồng
- 6) Giá trị bằng tiền của đồ uống lớn hơn bao nhiêu so với giá trị bằng tiền của thực phẩm khô?
- (A) 50 ngàn đồng
 - (B) 75 ngàn đồng
 - (C) 200 ngàn đồng
 - (D) 250 ngàn đồng
 - (E) 500 ngàn đồng

II. KỸ NĂNG PHÂN TÍCH

Anh (Chị) hãy chọn và khoanh tròn vào A, B, C, D hoặc E cho phần trả lời đúng nhất của các câu sau:

1. Cách đây một vài năm, tòa án đưa ra một phán quyết nhằm mục đích thúc đẩy cạnh tranh trong ngành điện thoại; họ nghĩ rằng cạnh tranh sẽ đưa đến tiết kiệm chi phí cho người tiêu dùng. Những cuộc điện thoại đường dài gọi vào ban ngày giờ đây rẻ hơn so với trước khi có phán quyết của tòa án, nhưng chi phí trả tiền điện thoại của một người dân thường cho các cuộc điện thoại đường dài lại tăng 25%.

Câu nào trong số các câu sau đây, nếu đúng, sẽ giải thích một cách trực tiếp nhất tại sao phí trả điện thoại đường dài của người dân thường lại tăng?

- (A) Điện thoại đường dài được các công ty kinh doanh sử dụng nhiều hơn là những người dân thường.
- (B) Các công ty điện thoại đang phát triển các dịch vụ vi tính và xử lý thông tin của họ.
- (C) Cước phí điện thoại gọi vào buổi tối đã gia tăng, và đây chính là thời điểm người dân thường thực hiện các cuộc gọi điện thoại đường dài.
- (D) Sự gia tăng cạnh tranh đã dẫn đến việc các công ty điện thoại gia tăng ngân sách của họ dành cho việc phát triển công nghệ mới.
- (E) Các công ty điện thoại phải nhận được sự chấp thuận từ các cơ quan kiểm soát trước khi đưa cước phí mới vào sử dụng.

THÔNG TIN DƯỚI ĐÂY DÙNG CHO CÁC CÂU TỪ 2 ĐẾN 6

Năm nhà quản lý của một tập đoàn châu Âu tổ chức một cuộc họp ở Ý.

Ông A nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Ý.
Ông B nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh.
Ông C nói tiếng Anh và tiếng Ý.
Ông D nói tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha.
Ông E là người Ý bản xứ, có thể nói tiếng Pháp.

2. Người nào sau đây có thể làm vai trò phiên dịch khi hai ông C và D muốn nói chuyện với nhau?
- (A) Chỉ có ông A
 - (B) Chỉ có ông E
 - (C) Chỉ có ông B
 - (D) Ông A hoặc ông B
 - (E) Bất kỳ ai trong ba người A, B và E còn lại

3. Những người nào sau đây không thể nói chuyện mà không có phiên dịch?
- (A) Ông B và ông E
 - (B) Ông A và ông B
 - (C) Ông A và ông C
 - (D) Ông B và ông D
 - (E) Ông A và ông E
4. Ngoài ông E, người nào sau đây có thể nói chuyện với ông D mà không cần phiên dịch?
- (A) Chỉ có ông A
 - (B) Chỉ có ông B
 - (C) Chỉ có ông C
 - (D) Các ông A và B
 - (E) Các ông A, B và C
5. Trong số những ngôn ngữ được sử dụng tại cuộc họp này, hai ngôn ngữ nào ít phổ biến nhất
- (A) Tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha
 - (B) Tiếng Anh và tiếng Pháp
 - (C) Tiếng Ý và tiếng Tây Ban Nha
 - (D) Tiếng Anh và tiếng Ý
 - (E) Tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha
6. Nếu có nhà quản lý thứ sáu được đưa vào cuộc họp, thì để tối đa năm người ban đầu hiểu được mình thì ông ta phải nói thành thạo
- (A) Tiếng Anh và tiếng Pháp
 - (B) Tiếng Ý và tiếng Anh
 - (C) Tiếng Pháp và tiếng Ý
 - (D) Tiếng Ý và tiếng Tây Ban Nha
 - (E) Tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha

III. TIẾNG ANH
Sample Questions in the English Exam

Grammar

Fill in the blank

1. The best way, among others, to appreciate the relevance of economics _____ begin with the understanding of supply and demand.

- A is
- B is to
- C are to
- D will

2. The fact that some benefits of indirectly productive projects are not quantifiable _____ the task of evaluating projects' economic viability more complicated.

- A has made
- B have made
- C makes
- D will make

There are four underlined sections in the text below. Select the one which is wrong

3. The economy has entered a period of uncertainty and instability. While this situation is due largely from domestic factors, it is compounded by heightened volatility in the global economy.

- A of
- B while
- C from
- D by

4. In a recent book, "Asian Godfathers", Joe Studwell, a journalist, examines this failure in stark terms. The region's business scene, he says, remains dominate by old-fashioned, mediocre, sprawling conglomerates, run at the whims of ageing patriarchal owners. These firms' core competence, such as it is, is exploiting their cozy connections with governing elites.

- A examines
- B dominate
- C run
- D is exploiting

Reading

Infrastructure services are crucial for generating economic growth, alleviating poverty, and increasing international competitiveness. Safe water is essential for life and health. Reliable electricity saves businesses and consumers from having to invest in expensive backup systems. Widely available and affordable telecommunications and transportation services can foster entrepreneurship and so are critical to generating employment.

5. Which of the following statements *cannot* be supported by the above paragraph?

- A Infrastructure services play a very important role in improving standard of livings
- B With more support from infrastructure services, domestic firms can compete better in world markets.
- C Businesses and consumers have to save electricity to avoid having to invest in expensive backup systems
- D Good transportation services help create jobs

6. The word *crucial* in line 1 of the paragraph is closest in meaning to

- A cruel
- B trivial
- C good
- D important

To be counted as world-class, a firm needs to be more than just well run and large. It should have a globally valued brand, or its own leading-edge technology, or a genuinely innovative and admired business method. These are demanding standards: even some of those in BCG's top 100 are really just plain big. In South-East Asia few companies meet them. Some come close, especially in Singapore, the region's most advanced country. Singapore Airlines is the world's fourth-largest international carrier and is perhaps the region's best-known brand around the world.

7. According to the above paragraph, which of the following is true about a *world-class* firm?

- A Its profit grows rapidly
- B It has to be in BCG's top 100
- C It is able to purchase the latest technology
- D Its product is widely recognized

8. The word *these* in line 3 of the paragraph refers to

- A criteria of a world-class firm
- B countries in South-East Asia
- C companies in South-East Asia
- D companies in BCG's top 100